



Tên quy định	Quy định Bảo vệ Trẻ em
Nhân viên phụ trách	Trưởng bộ phận Bảo vệ Học sinh
Ngày được Ban Lãnh đạo phê duyệt	21 tháng 8, 2018
Chu kỳ xem xét lại	Quy định này sẽ được xem xét lại sau mỗi 2 năm
Ngày xem xét tiếp theo	Tháng 4, 2019

Quy định Bảo vệ Trẻ em

Lời nói đầu

Trường BVIS đã chọn *Quy định của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia về Bảo vệ Trẻ em và Thúc đẩy Chăm sóc Trẻ em* (năm 2016, xem lại vào năm 2017) để quy định về bảo vệ trẻ em, trong đó có điều chỉnh loại bỏ một phần nhỏ tài liệu không phù hợp cho việc áp dụng tại Việt Nam. Quy định này được biên soạn lại ở những trang sau. Quy định bao gồm tài liệu dành cho tổ chức là cơ quan, trường học, nhân viên, giáo viên và các vị trí đặc biệt khác. Nên đọc quy định này cùng với thông tin của Trường BVIS đã được liệt kê trong phần phụ lục ở cuối tài liệu này:

1. Đơn Trình bày Thông tin Quan ngại BVIS
2. Bản đồ Cơ thể BVIS
3. Nhóm Bảo vệ Trẻ em BVIS
4. Các Quy định Liên quan và Sơ đồ Hướng dẫn BVIS
5. Lịch Huấn luyện Bảo vệ Trẻ em BVIS
6. Biểu đồ tham khảo thông tin Bảo vệ Trẻ em
7. Chia sẻ Thông tin và Báo cáo trong Trường
8. Trích dẫn từ Pháp luật Việt Nam
9. Thông tin Liên hệ

Ngoài ra, cũng có nhiều quy định và tài liệu hướng dẫn có liên quan giữa Tổ chức NAE và Trường BVIS về việc bảo vệ trẻ em. Các tài liệu này được liệt kê trong phụ lục 4 và, cùng với quy định về những việc cần làm của giáo viên BVIS, cần tham vấn thêm thông tin chi tiết về những chủ đề liên quan. Tất cả giáo viên BVIS có trách nhiệm luôn tuân thủ các quy định và hướng dẫn này.



Quy định của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia về Bảo vệ và Chăm sóc Trẻ em

Ngày phổ biến đầu tiên: Tháng 12, 2016

Ngày hoàn thành lần xem lại đầu tiên: Tháng 12, 2017

Phần 1.

Giới thiệu và Bối cảnh

1.1 Nguyên tắc, Quan điểm và Triết lý

Triết lý độc đáo của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia là ‘Khát vọng’, điều này được củng cố bằng quan điểm và nhiệt huyết rằng tất cả học sinh của Trường sẽ được hỗ trợ để nhận biết hoài bão qua việc học và phát triển trong môi trường an toàn nhất có thể. Học sinh BVIS được trang bị để tự đưa ra quyết định và được hỗ trợ bằng cách học hỏi qua những yếu tố đặc trưng của chương trình học, nhằm giúp các em có thể tự mình giữ an toàn (vd: qua môn Giáo dục Công dân, các tiết học Thể dục hoặc tương tự).

Tổ chức Giáo dục Nord Anglia và tất cả các trường thuộc Tổ chức đều nhận thấy rằng việc thiết lập quy định bảo vệ trẻ em không có nghĩa là bất cứ nguy cơ nào đối với học sinh cũng bị loại bỏ. Trái lại, chúng tôi tin rằng tất cả giáo viên, nhân viên của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia, bao gồm tất cả giáo viên và tình nguyện viên ở các trường thành viên, bất kỳ nhà thầu hoặc nhân viên của cơ quan đối tác nào được các trường mời làm việc, đều nhận biết khi nào học sinh gặp nguy cơ, hoặc thật sự bị làm hại và làm tất cả mọi thứ có thể để giảm thiểu nguy cơ hoặc tổn hại nào khác.

Xét thấy rằng các trường trong Tổ chức đều đặc biệt quan trọng đối với việc bảo vệ trẻ em; họ có vị trí tốt nhất để sớm xác định mối quan ngại và cung cấp hoặc giúp đỡ học sinh cũng như ngăn chặn sự phát triển của các mối quan ngại này. Do đó, Tổ chức Giáo dục Nord Anglia và tất cả các trường thành viên đều chấp nhận và tuân thủ những nguyên tắc cơ bản này:

- Bảo vệ trẻ em là điều quan trọng nhất và mỗi học sinh đều có quyền được bảo vệ khỏi sự tổn hại và lợi dụng, các em có quyền được bảo vệ không kể đến tôn giáo, dân tộc, khả năng, giới tính hoặc văn hóa.
- Tất cả học sinh cần được an toàn và cảm thấy an toàn khi đến trường.
- Mỗi học sinh được quyền tiếp cận chương trình học phong phú và đa dạng để được trang bị trong việc tự bảo vệ chính mình.
- Mỗi giáo viên/nhân viên trong trường phải thể hiện sự nhiệt tình trong việc bảo vệ học sinh khi cùng làm việc với nhau.
- Chúng tôi phối hợp với phụ huynh/người chăm sóc và/hoặc các chuyên gia khác để đảm bảo các em được bảo vệ.
- Nguyên tắc hướng dẫn xuyên suốt của chúng tôi là ‘vì lợi ích tốt nhất của học sinh’.
- Tất cả học sinh đều có quyền bình đẳng để được bảo vệ, nhưng chúng tôi thấy rằng chúng tôi cần làm nhiều hơn nữa cho một số học sinh vì các em có nhu cầu giáo dục đặc biệt, khuyết tật, giới tính, tôn giáo, hoặc xu hướng giới tính.

1.2 Mục đích và mục tiêu

Tổ chức Giáo dục Nord Anglia và các trường thành viên có mục tiêu:

- Dem đến một môi trường vui vẻ, an toàn, hàng đầu thế giới để giúp các em phát triển và học tập.
- Thiết lập các hệ thống và quy trình cần thực hiện để đảm bảo các em vẫn luôn được an toàn khi ở trường.
- Nâng cao nhận thức cho tất cả giáo viên/nhân viên về những vấn đề bảo vệ trẻ em, và xác định vai trò lẫn trách nhiệm trong việc báo cáo những trường hợp có thể xảy ra việc lạm dụng.
- Nhận biết những học sinh nào đang chịu thiệt hại, hoặc có thể sẽ bị tổn hại.
- Đảm bảo sự giao tiếp hiệu quả giữa tất cả giáo viên về những vấn đề bảo vệ trẻ em.
- Thiết lập các thủ tục hiệu quả dành cho giáo viên/tình nguyện viên hoặc cá nhân của bên thứ ba nào gặp bất kỳ vấn đề liên quan đến việc bảo vệ trẻ em.
- Minh bạch với tất cả các bên, bao gồm học sinh và phụ huynh/người chăm sóc, về phương pháp bảo vệ trẻ em, qua việc cung cấp các quy định rõ ràng.

1.3 Trách nhiệm và Quyền chủ quản

Quy định này sẽ được phê chuẩn và thực hiện ở các cấp độ cao nhất, kể cả ở các trường thành viên và trong tổ chức. Quy định này sẽ được phê chuẩn bởi EXCO (Ban Giám đốc) và ký duyệt bởi Giám đốc. Quy định này cũng sẽ được áp dụng đối với bất cứ cơ quan đối tác nào cùng sự tiếp cận không được giám sát với trẻ em và trẻ vị thành niên qua công việc thực hiện với các trường thuộc Nord Anglia, cũng như bất cứ tổ chức nào ký hợp đồng làm việc tại cơ sở của bất kỳ trường nào thuộc Tổ chức Giáo dục Nord Anglia.

1.4 Định nghĩa

Bảo vệ

Bảo vệ và chăm sóc trẻ em có liên quan đến những quy trình bảo vệ học sinh khỏi tổn hại, ngăn chặn sự tổn hại đến sức khỏe và sự phát triển của các em, đảm bảo rằng chúng ta luôn cố gắng cải thiện sức khỏe và sự an toàn chung của tất cả học sinh được Nhà trường chăm sóc để mỗi em đều có những cơ hội sống tối ưu và trưởng thành thành công.

Bảo vệ Trẻ em

Bảo vệ trẻ em là yếu tố cốt lõi trong việc bảo vệ và được xem là trách nhiệm bảo vệ những học sinh nào đang gặp khó khăn hoặc chắc chắn sẽ bị tổn hại khi bị lạm dụng hoặc bỏ rơi.

Lưu ý:

Nếu việc ngăn chặn của Trường xung quanh những vấn đề bảo vệ không phù hợp hoặc không bao quát đầy đủ, những học sinh được xem là đáng quan ngại có thể được xem là có nguy cơ bị tổn hại trầm trọng. Dù các nhân tố khác nằm ngoài tầm kiểm soát của các trường có thể cũng tác động đến điều này, nhưng mục đích của quy định chính là đảm bảo rằng Tổ chức Giáo dục Nord Anglia dùng bất cứ biện pháp nào có thể để ngăn chặn việc đó xảy ra.

Phần 2.

2.1 Lý do cơ bản

Quy định này đưa ra nguyên tắc và kỳ vọng, cũng như những thủ tục và quy trình phải được tuân thủ bởi tất cả các trường thuộc NAE và toàn bộ tổ chức. Quy định này cũng mô tả các bước được thực hiện nhằm đáp ứng cam kết của chúng tôi trong việc bảo vệ học sinh, ở cấp độ trường học và tổ chức.

Trong bối cảnh quốc tế, Tổ chức Giáo dục Nord Anglia thừa nhận và chấp nhận trách nhiệm bảo vệ mọi học sinh theo Công ước Liên hiệp Quốc về Quyền Trẻ em (1989). Tổ chức Giáo dục Nord Anglia công nhận nghĩa vụ bảo vệ học sinh khỏi sự tổn hại và đặc biệt, nghĩa vụ của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia và các trường thành viên theo Điều khoản trong Công ước Liên hiệp Quốc:

Điều 3: quy định rằng lợi ích tốt nhất của trẻ em phải là mối quan tâm hàng đầu khi đưa ra quyết định về các em.

Điều 13: quy định rằng trẻ em có quyền tiếp nhận và chia sẻ thông tin nếu thông tin đó không gây hại cho các em hoặc cho một trẻ khác.

Điều 14: quy định rằng trẻ em có quyền tư duy và tin vào những gì các em muốn và thực hành tôn giáo của các em.

Điều 19: quy định rằng trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi mọi sự tổn hại, đối xử tệ về mặt thể chất và tinh thần.

Điều 34: quy định rằng các Chính phủ phải bảo vệ trẻ em khỏi mọi hình thức bóc lột và lạm dụng tình dục.

Điều 35: quy định rằng các Chính phủ phải thực hiện mọi biện pháp để ngăn ngừa việc bắt cóc, buôn bán trẻ em.

Điều 36: quy định rằng trẻ em cần được bảo vệ khỏi mọi hoạt động bóc lột hoặc có thể làm phương hại về bất kỳ phương diện nào đến phúc lợi và sự phát triển của các em.

Điều 37: quy định rằng không ai được phép trừng phạt trẻ em tàn ác hoặc vô nhân đạo.

Tất cả các nước thành viên Liên hiệp Quốc đều đã ký vào công ước 1989, ngoại trừ Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

Có thể tham khảo các điều khoản trong công ước của Liên hiệp Quốc qua đường dẫn sau:

www.unicef.org/crc/files/Rights_overview.pdf

Bên cạnh sự cam kết của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia đối với công ước Liên hiệp Quốc về quyền trẻ em, Tổ chức Giáo dục Nord Anglia đã sử dụng các tiêu chuẩn bảo vệ do tổ chức bảo vệ quốc tế - “Bảo vệ Trẻ em An toàn” để làm tiêu chuẩn; và hướng dẫn theo pháp luật về “Bảo vệ

Trẻ em An toàn trong môi trường Giáo dục” của các trường tại Anh Quốc (tháng 9 2016). Quy định này cũng được hỗ trợ bởi hướng dẫn “Cùng làm việc 2015” dành cho các cơ quan tại Anh nếu phù hợp.

2.2 Tài liệu liên quan

Nên đọc toàn bộ quy định bảo vệ trẻ em này cùng với quy định tuyển dụng của NAE, quy định xử phạt, quy tắc ứng xử dành cho mọi nhân viên, hướng dẫn của NAE về môi trường làm việc an toàn, quy định về mạng xã hội của NAE và bất cứ quy định liên quan nào khác.

Phần 3.

3.1 Trách nhiệm Tổ chức và Cá nhân

Trách nhiệm của Ban Giám đốc Tổ chức Giáo dục Nord Anglia

EXCO, Giám đốc Điều hành và Giám đốc Giáo dục có trách nhiệm lớn nhất nhằm đảm bảo rằng tổ chức và tất cả các trường thuộc Tổ chức Giáo dục Nord Anglia đều hiểu và tuân thủ sự hướng dẫn của quy định này và tất cả những quy định bảo vệ có liên quan khác.

Trách nhiệm của Hiệu trưởng/Trưởng khối và Ban Giám hiệu ở các trường

Hiệu trưởng/Trưởng khối và ban giám hiệu ở mỗi trường sẽ:

- Đảm bảo rằng quy định này và các thủ tục được thực hiện ở trường và được tuân thủ bởi tất cả giáo viên và tình nguyện viên.
- Sắp xếp đầy đủ thời gian và nguồn lực để giúp Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em (DSL) và phó Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em thực hiện vai trò hiệu quả.
- Đảm bảo rằng văn hóa của trường hỗ trợ cho việc tiếp nhận các vấn đề quan ngại và các vấn đề này được xử lý khéo léo.
- Đảm bảo rằng việc bảo vệ được nhấn mạnh trong suốt chương trình học.
- Đảm bảo khu vực trường được an toàn.
- Tối ưu hóa quy định này cho riêng trường.
- Đảm bảo rằng việc sắp xếp nội bộ về quy định, hướng dẫn và các cơ quan hỗ trợ được thực hiện và được đưa thêm vào phiên bản tối ưu hóa về quy định này của trường.
- Chỉ triển khai cho giáo viên là người sẽ tiếp xúc với học sinh trong tình huống không có sự giám sát, với điều kiện tuân thủ các quy trình tuyển dụng an toàn.
- Duy trì việc lưu trữ về tất cả các buổi huấn luyện về bảo vệ trẻ em mà giáo viên tham dự. Phần lưu trữ này sẽ được dùng để kiểm tra trong các lần kiểm định và phải thể hiện thời gian làm mới lại trong quy định này.

Trách nhiệm của Trưởng (Phó) bộ phận Bảo vệ Trẻ em trong trường học

Mỗi trường sẽ chỉ định ít nhất một người cho vị trí Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em (DSL) để hỗ trợ Hiệu trưởng/Trưởng khối ở từng khu vực. Điều này đồng nghĩa với việc các trường có những khu vực phân chia sẽ bổ nhiệm thêm Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em. Nhân sự này sẽ: tham dự

các buổi huấn luyện bảo vệ trẻ em để thực hiện vai trò; có đủ thời gian trong ngày làm việc để thực hiện vai trò; và có thể ưu tiên việc bảo vệ khi cần thiết.

Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em có thể là Trưởng khối nếu phù hợp, nhưng nhân sự này sẽ tham dự buổi huấn luyện tương tự và tùy thuộc vào các quy trình như mọi Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em khác. Vì vậy, các trường cần xem xét cẩn thận trước khi chọn Trưởng khối để giữ vị trí Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em.

Vai trò của giáo viên được bổ nhiệm tuân theo hai nguyên tắc sau:

- Phúc lợi của trẻ em luôn là điều quan trọng nhất.
- Luôn tôn trọng quy tắc bảo mật khi có thể.

Với những nguyên tắc này, Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em sẽ:

- Giữ vai trò nòng cốt trong việc đảm bảo rằng Nhà trường luôn hành động để hỗ trợ bất kỳ học sinh nào gặp nguy cơ.
- Với Hiệu trưởng và các Trưởng khối, đảm bảo rằng tất cả nhân sự, bao gồm giáo viên và nhân viên, đều nhận biết trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ trẻ em.
- Thực hiện các buổi huấn luyện phù hợp bên cạnh những buổi huấn luyện cơ bản dành cho tất cả các nhân sự khác.
- Đối chiếu và giữ các phần lưu trữ chính xác và bảo mật về bất cứ sự quan ngại nào đối với học sinh.
- Hiểu rõ về những kỳ vọng của Nhà trường về việc bảo vệ, đối tượng liên hệ, các cơ quan đang hoạt động và cách liên hệ họ.
- Đảm bảo rằng toàn cộng đồng trường biết rõ về Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em.
- Nhận biết những quy định tại địa phương, thủ tục và các cơ quan nào có thể hỗ trợ cho những vấn đề bảo vệ trẻ em.

Tất cả nhân sự có trách nhiệm trình bày với Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em về bất cứ mối quan ngại nào liên quan đến sự an toàn của học sinh đang được chăm sóc. Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em có trách nhiệm quyết định về những gì cần làm và hành động phù hợp.

Trách nhiệm của tất cả nhân sự (bao gồm các cơ quan đối tác và nhà thầu khi liên hệ trẻ em mà không có sự giám sát)

Tất cả nhân sự sẽ:

- Đảm bảo hiểu rõ và tuân thủ quy định bảo vệ này và tất cả những quy định bảo vệ khác có liên quan; ví dụ, Quy tắc Ứng xử, hướng dẫn làm việc an toàn.
- Tuân thủ quy trình tuyển dụng an toàn và kiểm tra trước khi bắt đầu làm việc tại trường/tổ chức (nếu không có kế hoạch hành động/đánh giá nguy cơ nào đang thực hiện để đảm bảo nhân sự được giám sát cho đến khi tất cả mọi việc kiểm tra đều được hoàn tất).
- Nhận biết các dấu hiệu và biểu hiện ngược đãi có thể xảy ra.
- Lắng nghe và nghiêm túc xem xét quan điểm và sự quan ngại của học sinh.

- Ghi lại bất kỳ sự quan ngại nào nếu có và báo cáo cho Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em (DSL).
- Tại Trường Quốc tế Anh Việt – Thành phố Hồ Chí Minh: Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em: Thầy Luke Curran (phòng 249; số điện thoại: 0937 835 813; email: luke.curran@bvisvietnam.com). Phó bộ phận Bảo vệ Trẻ em khối Tiểu học: cô Khuyên Trần (phòng 211; email: khuyen.tran@bvisvietnam.com). Phó bộ phận Bảo vệ Trẻ em khối Trung học: Cô Thùy Đỗ (phòng 036; email: thuy.do@bvisvietnam.com).
- Tuân thủ các thủ tục được liệt kê trong tài liệu này khi/nếu có quan ngại về bất cứ học sinh nào.
- Hỗ trợ học sinh, giáo viên và những nhân sự khác khi có sự quan ngại, hoặc là đối tượng quan ngại, để có hành động phù hợp và hiệu quả trong việc điều tra hoặc hợp tác với bất kỳ quy trình điều tra nào khác.
- Tham dự các buổi huấn luyện bảo vệ trẻ em và tuyển dụng an toàn phù hợp (và các buổi huấn luyện bồi dưỡng theo yêu cầu của Tổ chức giáo dục Nord Anglia).
- Tất cả giáo viên và tình nguyện viên cần biết rằng nếu có hành vi vi phạm quy tắc ứng xử và/hoặc hướng dẫn làm việc an toàn của NAE trong hoặc ngoài nơi làm việc, cá nhân đó sẽ bị xem xét kỷ luật hoặc xử lý theo pháp luật.

Tất cả nhân sự thường xuyên liên hệ hoặc liên hệ học sinh với sự giám sát (bao gồm nhân viên từ các tổ chức đối tác và theo hợp đồng) sẽ:

- Tham dự một buổi giới thiệu/trình bày vắn tắt về bảo vệ trẻ em theo vai trò của mình, tìm hiểu những gì cần thực hiện nếu có quan ngại và đối tượng cần báo cáo.
- Viết thư xác nhận để chứng minh rằng trong điều kiện phù hợp, tất cả giáo viên/nhà thầu đối tác đều được tuyển dụng an toàn với những lần kiểm tra phù hợp và đã tham dự buổi trình bày vắn tắt về bảo vệ trẻ em (theo vai trò và người cần liên hệ với các em), trước khi bắt đầu thực hiện vai trò tại bất kỳ cơ sở nào của trường hoặc tổ chức thuộc Tổ chức Giáo dục Nord Anglia. Có thể không cần kiểm tra việc tuyển dụng một cách chặt chẽ nếu các giáo viên hoặc nhân sự này luôn được giám sát, nhưng Hiệu trưởng/Trưởng khối/Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em cần đánh giá nguy cơ, chứ không phải các nhân viên, giáo viên hoặc tổ chức đối tác.
- Nếu các đối tác/nhà thầu không có quy định riêng về bảo vệ trẻ em, Tổ chức Giáo dục Nord Anglia sẽ cung cấp bản sao chính sách của NAE và yêu cầu đối tác/nhà thầu đọc và tuân thủ. Những yêu cầu này sẽ nằm trong hợp đồng thỏa thuận.
- Luôn tuân thủ sự hướng dẫn trong quy định này.
- Được hướng dẫn về sự làm việc an toàn phù hợp.

Phần 4

Huấn luyện và Hỗ trợ

Tổ chức Giáo dục Nord Anglia và các trường của chúng tôi sẽ đảm bảo rằng:

- Tất cả nhân sự và tình nguyện viên ở các trường đều được tham dự huấn luyện chung về bảo vệ trẻ em khi tham gia tổ chức và sau đó tham dự ít nhất mỗi ba năm. Chương trình huấn luyện này sẽ được tổ chức qua Đại học Nord Anglia (NAU) và các nền tảng trực tuyến khác, cũng như các sự kiện trực tiếp.
- Các quy định thích hợp sẽ được trình bày theo nhiều ngôn ngữ khác nhau.
- Nhân sự và tình nguyện viên được hỗ trợ và có kỹ năng cần thiết để nhận biết và có hành động phù hợp đối với học sinh đang có nguy cơ hoặc có nguy cơ tiềm tàng.
- Các Trường/Phó bộ phận Bảo vệ Trẻ em ở các trường có trách nhiệm cập nhật thông tin và tham dự các buổi huấn luyện bồi dưỡng chuyên môn phù hợp (với sự chấp thuận của Trưởng phòng Giáo dục/Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em.) Chương trình này sẽ được làm mới hai năm một lần.
- Tất cả nhân sự và tình nguyện viên phải tham dự buổi giới thiệu đầy đủ, bao gồm phần tổng quan về việc cần làm và người cần liên hệ nếu có sự quan ngại về học sinh.
- Nhân viên phù hợp được huấn luyện về tuyển dụng an toàn. Chương trình huấn luyện tuyển dụng an toàn này sẽ được làm mới mỗi 5 năm.
- Buổi huấn luyện dành cho nhân sự mới phải được hoàn tất trước khi nhân sự mới đó có thể liên hệ với học sinh mà không có sự giám sát.
- Bất cứ học sinh nào đã từng hoặc đang bị ảnh hưởng bởi bất kỳ hình thức nguy hại nào sẽ được hỗ trợ. Sau khi đã đồng ý với cơ quan điều tra (nếu có), học sinh có thể được hỗ trợ trực tiếp qua các nhân viên tư vấn của trường hoặc cơ quan bên ngoài. Tất cả các trường NAE sẽ giữ thông tin liên quan đến các cơ quan địa phương, khu vực hoặc quốc gia để có thể được hỗ trợ trực tiếp trong những trường hợp này.

Tổ chức Giáo dục Nord Anglia và các trường của chúng tôi nhận biết trách nhiệm chăm sóc nhân viên và nếu nhân sự tham gia vào việc trình bày hoặc phản hồi đối với sự ngược đãi, thì có thể sẽ khó giải quyết riêng biệt. Như vậy, các trường thuộc Tổ chức Giáo dục Nord Anglia sẽ giữ vị trí đề xuất hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ phù hợp từ bên ngoài hoặc liên hệ bất cứ giáo viên nào bị tác động bởi vấn đề bảo vệ. Các trường NAE sẽ giữ danh sách các tổ chức (chẳng hạn như văn phòng luật, bệnh viện, và tư vấn, tất cả những điều này sẽ được đáp ứng với nhân sự khi có yêu cầu.

Vui lòng ghi nhớ rằng nếu không được yêu cầu điều tra một cách riêng biệt, không bao giờ thực hiện điều tra về bất cứ việc ngược đãi nào đáng nghi ngờ. Đây có thể là công việc của chuyên gia và có thể gây trở ngại cho quá trình điều tra pháp luật nếu cần và theo quy định pháp luật.

Phần 5.

5.1 Hình thức Ngược đãi

Học sinh có thể gặp nguy cơ và nguy hiểm trong nhiều tình huống khác nhau. Tất cả những trường hợp này cần phải có sự phản ứng. Ngược đãi được xem là bất kỳ hình thức bạo hành nào đối với trẻ em. Điều này có thể tự biểu hiện qua việc gây hại trực tiếp cho trẻ, hoặc không có hành động bảo vệ trẻ đang gặp nguy hiểm, hoặc có nguy cơ gặp nguy hiểm.

Có nhiều kiểu ngược đãi phổ biến hơn như:

- Ngược đãi thể chất: là hình thức ngược đãi có thể bao gồm đánh, tống khú, ném, đầu độc, thiêu cháy, làm bỏng hoặc gây hại trẻ em.
- Ngược đãi cảm xúc: Luôn bạc đãi trẻ em chẳng hạn như gây tác động trầm trọng và bất lợi trên sự phát triển cảm xúc của trẻ. Điều này có thể bao gồm việc nói với các em rằng các em không có giá trị, không được yêu thương hay chỉ có giá trị khi các em đáp ứng yêu cầu của người khác.
- Ngược đãi giới tính: Bao gồm việc ép buộc hoặc dụ dỗ trẻ tham gia vào các hoạt động tình dục, dù trẻ nhận biết hoặc không nhận biết những gì đang xảy ra. Hình thức ngược đãi này có thể gồm những hoạt động tiếp xúc trực tiếp nhưng cũng bao gồm hoạt động phi tiếp xúc qua mạng xã hội hoặc Internet.
- Bỏ rơi: Đây là hình thức liên tục không đáp ứng nhu cầu thể chất hay tâm lý cơ bản của trẻ, dẫn đến sự suy yếu trầm trọng về sức khỏe hoặc sự phát triển của các em.

Trong khi những điều trên là bốn lĩnh vực chính phổ biến về sự ngược đãi có thể xảy ra, bản thân sự ngược đãi có thể diễn ra ở nhiều hình thức bao gồm một hay nhiều lĩnh vực này hơn.

Nhân sự của tổ chức và nhà trường cần nhận biết những gì cần tìm kiếm và hành động cần làm khi có sự quan ngại về bất kỳ những vấn đề nào trong số này (hoặc bất kỳ sự quan ngại nào khác).

Cắt cơ quan sinh dục nữ (FGM)

FGM là hình thức ngược đãi trẻ em và bạo lực đối với phụ nữ và bé gái; vì vậy cần giải quyết hành động này qua những thủ tục được trình bày trong tài liệu này nếu có thể.

FGM có khả năng gây thiệt hại đối với trẻ em về mặt cảm xúc và sức khỏe và đây là sự vi phạm nhiều điều lệ trong quy ước Liên hiệp Quốc về quyền trẻ em. Hành động này bị xem là bất hợp pháp ở 26 quốc gia tại Châu Phi và Trung Đông, cũng như ở 33 quốc gia khác bao gồm Hoa Kỳ và Anh Quốc.

Chúng tôi nhận thấy rằng đây là phong tục văn hóa ở một số quốc gia và không phải lúc nào cũng bị cho là mang tính ngược đãi. Trong khi không thỏa hiệp với thông lệ này, chúng ta cần nhận biết về những điều nhạy cảm xung quanh và luôn hành động vì lợi ích tốt nhất của học sinh.

Tào hôn (FM)

Tào hôn (FM) là hôn nhân bị chỉ đạo khi không có sự đồng ý hợp lệ của một hay hai bên, và trong đó sự cưỡng ép là nhân tố chính. Tào hôn xảy ra khi có người gặp áp lực thể chất phải cưới (ví dụ: đe dọa, bạo lực thể chất hoặc bạo lực tình dục) hoặc áp lực cảm xúc và tâm lý (ví dụ: nếu có người bị thuyết phục cảm thấy rằng họ đang khiến gia đình họ xấu hổ). Đây là điều rất khác biệt so với hôn nhân được sắp đặt trong đó cả hai bên đều đồng ý.

Năm 2013, Hội đồng Nhân quyền đầu tiên của Liên hiệp Quốc cũng thông qua một nghị quyết về trẻ em và tình trạng tảo hôn. Nghị quyết này công nhận rằng việc trẻ em bị bắt tảo hôn sớm là hành động vi phạm nhân quyền, trong đó “ngăn cản cá nhân không được tự do sống và thoát khỏi mọi hình thức bạo lực và có những hậu quả bất lợi về việc hưởng nhân quyền, chẳng hạn như quyền giáo dục.”

Tương tự như với FGM và một số phong tục văn hóa khác, chúng ta cần nhận biết những tình huống nhạy cảm về văn hóa nhưng luôn luôn hành động vì lợi ích tốt nhất của học sinh. Tuy nhiên, chúng ta phải tuân thủ các thủ tục của trường tương tự như đối với vấn đề bảo vệ trẻ em khác.

Tự gây hại

Hành động tự gây hại có thể xảy ra qua nhiều hình thức gây hại thể chất và/hoặc tinh thần. Có nhiều lý do trẻ và trẻ vị thành niên cố tình gây hại cho bản thân. Một khi đã bắt đầu gây hại, hành động này có thể trở thành sự ép buộc. Đây là lý do vì sao việc các trường xác định càng sớm ngay khi có thể và làm mọi thứ có thể để giúp đỡ là điều quan trọng. Hành động tự gây hại thường không phải là hành động cố ý tự tử hoặc kêu la để được chú ý. Trái lại, đây thường là cách mà các em làm để giải tỏa cảm xúc bị dồn nén và là cách đối phó. Do đó, dù lý do là gì, chúng ta cần nghiêm túc xem xét.

Không phải lúc nào cũng dễ dàng tìm ra lý do chính xác vì sao trẻ em và trẻ vị thành niên quyết định tự gây hại. Thật sự, các em thậm chí không thể biết chính xác lý do mình làm điều đó, nhưng có những mối liên kết giữa sự suy sụp và tự gây hại. Thông thường, trẻ hoặc trẻ vị thành niên sẽ tự gây hại khi đang bị bắt nạt, gặp quá nhiều áp lực, bị ngược đãi cảm xúc, buồn chán hoặc gặp vấn đề trong mối quan hệ với gia đình hay bạn bè. Những cảm xúc mà các vấn đề này gây ra có thể bao gồm: ít thấy lòng tự trọng, ít tự tin, cô đơn, buồn, giận, tê liệt và thiếu kiểm soát trong cuộc sống. Đôi khi trẻ vị thành niên sẽ trượt xa hơn để che đậy những vết thẹo hoặc tổn thương do mình tự làm hại và/hoặc các em sẽ giải thích về bất kỳ biểu hiện tự gây hại nào, xem đó chỉ là tai nạn.

Một số chủ đề thông thường có thể giúp giáo viên nhận biết sự quan ngại bao gồm:

- Những dấu hiệu trên cơ thể như vết cắt, vết bầm, vết phỏng, những chỗ tróc (nếu bị kéo tóc).
- Những dấu hiệu về cảm xúc như suy thoái, giảm cân, uống rượu hoặc dùng thuốc, hoặc những thói quen ăn uống bất thường, cô lập hoặc rút lui.

Nếu giáo viên nghi ngờ học sinh nào đang tự gây hại, vui lòng báo cáo cho Trường bộ phận Bảo vệ Trẻ em để có các bước tiếp theo. Chắc chắn sẽ cần có buổi họp với học sinh có liên quan và phụ huynh/người chăm sóc để thỏa thuận về những hành động cần làm hoặc tham vấn với một tổ chức nào có thể hỗ trợ học sinh đó.

Bóc lột Tình dục Trẻ em (CSE)

Việc bóc lột tình dục trẻ em và trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi có thể bao gồm các mối quan hệ bóc lột trong đó trẻ nhận được thứ gì đó để đổi cho hành động làm tình. Bất kỳ học sinh nào cũng có thể bị bóc lột ở cấp độ trực tiếp hoặc qua việc sử dụng công nghệ, chẳng hạn như điện thoại di động hay máy tính. Trong các trường hợp này, các em có thể bị khuyến khích gửi hoặc đăng hình ảnh khiếm nhã của bản thân.

Trong mọi trường hợp, người bóc lột học sinh làm như vậy bằng cách dùng quyền lực của họ trên các em. Quyền lực này có thể thể hiện qua tuổi tác, sức mạnh thể chất và/hoặc nguồn lực kinh tế. Sự bạo lực, hăm dọa và ép buộc là điều phổ biến trong các mối quan hệ bóc lột.

Gửi tin nhắn gợi dục

Gửi tin nhắn gợi dục xảy ra khi có người chia sẻ hình ảnh hoặc phim ảnh giới tính, khóa thân hoặc bán khóa thân về chính mình hoặc người khác, hoặc gửi những tin nhắn có nội dung rõ ràng về giới tính.

Gửi tin nhắn gợi dục cũng có thể liên quan đến những học sinh nào trao đổi hình ảnh khóa thân, hoặc gửi những hình ảnh dâm đăng, tục tĩu.

Có nhiều lý do học sinh muốn gửi hình ảnh, phim ảnh hay tin nhắn khóa thân hoặc bán khóa thân cho người khác:

- Tham gia vì nghĩ rằng ‘ai cũng làm vậy’.
- Gia tăng lòng tự trọng.
- Tán tỉnh người khác và kiểm tra giới tính của họ.
- Khám phá cảm xúc giới tính
- Gây sự chú ý và kết nối với nhiều người mới trên mạng xã hội.
- Có thể cảm thấy khó từ chối nếu có người yêu cầu gửi hình ảnh cụ thể, đặc biệt nếu người đó nặng nề đòi.

Học sinh thường không biết rằng khi tạo và gửi những tin nhắn này, các em đang có khả năng phạm tội hình sự. Một cách lý tưởng là chúng tôi không muốn xem những vấn đề này là hành vi phạm tội. Học tập và hỗ trợ có thể là một cách hữu hiệu hơn trong việc ngăn chặn hành vi gửi tin nhắn gợi dục.

Lưu ý:

Những thông tin trên không phải là danh sách toàn diện về mọi hình thức ngược đãi tiềm ẩn mà giáo viên có thể phải giải quyết trong vài trường hợp. Để biết thêm thông tin, vui lòng xem quy định “Bảo vệ Trẻ em trong nền Giáo dục” năm 2016. Đây là ấn phẩm của Anh Quốc nhưng các loại hình ngược đãi được thảo luận trong đây có giá trị và có thể áp dụng với bất kỳ quốc gia nào trên thế giới.

5.2 Các vấn đề bảo vệ đặc biệt

An toàn trực tuyến

Ngày nay, sự phát triển ở lĩnh vực truyền thông điện tử và sự phát triển nhiều thiết bị khác nhau tạo thêm nhiều nguy cơ cho trẻ em. Những nguy cơ và rủi ro của việc tham gia trực tuyến bao gồm:

- Nội dung không phù hợp.
- Phốt lò giới hạn độ tuổi và giao tiếp với người lạ hoặc trẻ em khác (khiến cho các em dễ bị tổn thương đối với việc bắt nạt và bị lạm dụng)
- Bị lạm dụng và ngược đãi giới tính.
- Chia sẻ thông tin cá nhân.
- Đánh bài hoặc gán nợ.
- Bắt nạt trực tuyến.

Bắt nạt trực tuyến là một hình thức bắt nạt ngày càng phổ biến và thường có liên quan với mạng xã hội và điện thoại di động.

Tổ chức Giáo dục Nord Anglia tin rằng cách tốt nhất để bảo vệ học sinh chính là dạy cho các em nhận biết và hiểu biết về nguy cơ, đặc biệt là qua việc giáo dục nhân cách, xã hội và sức khỏe, giáo dục giới tính và mối quan hệ hoặc các chương trình chăm sóc. Chương trình của mỗi trường gồm có nhiều cơ hội phù hợp và thường xuyên để dạy các em về cách nhận biết khi bản thân và người khác gặp nguy cơ và trang bị cho các em kỹ năng, chiến lược và ngôn ngữ cần thiết để hành động phù hợp.

Điện thoại di động và Hình ảnh

Theo quy định của Tổ chức, các thực tập sinh, giáo viên và khách tham quan ở khu vực Mâm non không được phép sử dụng điện thoại di động cá nhân để chụp hình học sinh. Ở khối Tiểu học và Trung học, nếu sử dụng thiết bị cá nhân để chụp hình học sinh, những hình ảnh này phải được tải lên hệ thống của trường ngay khi có thể và xóa ngay lập tức khỏi thiết bị cá nhân đó. Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em hoặc Trưởng khối có quyền xem xét cho phép chụp hình, quay phim hoặc thu âm cho trường.

Hình ảnh dành cho các Ấn phẩm của trường:

- Chỉ sử dụng thiết bị/máy chụp hình của trường để thu thập hình ảnh học sinh cho giáo viên sử dụng nhằm mục đích học tập hoặc quảng bá.
- Nên lưu trữ hình ảnh trên máy chủ/cơ sở dữ liệu an toàn và chỉ sử dụng các bản in sao trong trường nhằm mục đích triển lãm, ghi hình và nhật ký học tập. Cần phải có sự đồng thuận với phụ huynh/người chăm sóc trước khi sử dụng hình ảnh nhằm mục đích quảng bá.

- Giáo viên không được sử dụng điện thoại cá nhân trong phòng học và các khu vực học tập khi có mặt học sinh ngoại trừ nếu cần phải thực hiện theo kế hoạch khẩn cấp.
- Khách thăm trường và phụ huynh/người chăm sóc không sử dụng thiết bị di động trong trường và/hoặc ở khu vực Mãn non, ngoại trừ được phép chụp hình con của chính mình. Cần phải có sự cho phép của tất cả phụ huynh/người chăm sóc về việc chụp hình vì mục đích quảng bá. Ký tên vào giấy từ chối nếu phụ huynh/người chăm sóc không muốn hình ảnh con mình được sử dụng bên ngoài.

Cáo buộc đối với giáo viên và tình nguyện viên

Bất cứ lúc nào giáo viên hoặc tình nguyện viên cũng có thể bị cáo buộc. Điều quan trọng là những lời cáo buộc đó phải được nghiêm túc xem xét với các bước trình tự phù hợp.

Lời cáo buộc khác với lời phàn nàn và có thể được hiểu như sau:

- Khi có người cư xử theo hướng gây hại hoặc có thể đã gây hại học sinh.
- Khi có người có thể đã xúc phạm học sinh.
- Khi có người hành xử theo hướng tạo nguy cơ tiềm ẩn trực tiếp đối với một hoặc nhiều học sinh.

Trong trường hợp giáo viên (hoặc tình nguyện viên) bị cáo buộc, sự việc sẽ luôn được chuyển đến Hiệu trưởng để điều tra nếu không có hành động vi phạm pháp luật; nếu có, vấn đề sẽ được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền khi phù hợp. Nếu Hiệu trưởng nghĩ rằng lý do cáo buộc đó nhằm mục đích bảo vệ (dù có hành vi phạm luật hay không), Trưởng bộ phận Bảo vệ của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia cần được thông báo sớm và trong vòng 24 tiếng. Ngoài ra, cũng phải thông báo cho Phòng Nhân sự bằng cách liên hệ Trưởng phòng Nhân sự khu vực và Trưởng phòng Nhân sự NAE ngay khi có thể. Trong trường hợp lý lẽ cáo buộc nhằm vào Hiệu trưởng, cần thông báo cho Trưởng phòng Nhân sự Khu vực và Giám đốc Điều hành Khu vực, cũng như Trưởng bộ phận Bảo vệ và Trưởng phòng Nhân sự NAE.

Đối với những lời cáo buộc nghiêm trọng, vấn đề phải luôn được báo cáo ngay khi có thể cho Trưởng phòng Giáo dục, Trưởng phòng Nhân sự NAE, và Giám đốc Điều hành; cần triển khai kế hoạch khẩn cấp theo khu vực.

Không tiến hành điều tra trước khi tham vấn vấn đề với Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em và Nhân sự, và Nhóm Pháp lý để xác minh rằng liệu cần phải duy trì Đặc quyền Pháp lý không, và cần phải có sự thỏa thuận về cách tiếp cận tốt nhất để điều tra vấn đề không. Nếu cảm thấy cần phải điều tra thêm sau khi có các bước tham vấn ban đầu, có thể đình chỉ công việc của giáo viên đó. Đình chỉ công tác là hành động trung lập, và không hàm ý rằng cá nhân đó đã làm sai. Hẳn nhiên việc này sẽ gây cho cá nhân có liên quan cảm thấy lo buồn, và Nhà trường sẽ làm mọi cách để có thể cân bằng lợi ích của bất kỳ cá nhân nào cần bảo vệ trẻ em. Nhà trường sẽ tham vấn với Trưởng phòng Nhân sự Khu vực/Trưởng bộ phận Bảo vệ Trẻ em trước khi hành động và sẽ tuân thủ sự hướng dẫn trong nước và địa phương đã thỏa thuận về những vấn đề này. Mỗi trường

cần nghiên cứu và hoạch định sự thỏa thuận và hướng dẫn tại địa phương để xử lý các vấn đề cáo buộc, và những cáo buộc này cần được xem lại trong giai đoạn này.

Giáo viên sẽ giám tính khả thi của lời cáo buộc bằng cách đảm bảo mình nhận biết những kỳ vọng trong quy tắc ứng xử của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia dành cho giáo viên và tình nguyện viên và hướng dẫn làm việc an toàn của NAE.

Tố cáo

Tổ chức Giáo dục Nord Anglia và các trường thành viên đều nhận thấy rằng chúng ta không thể kỳ vọng các em nêu quan ngại trong một môi trường mà người lớn không làm vậy. Tất cả giáo viên và tình nguyện viên cần nhận biết trách nhiệm nêu quan ngại về những hành động hay thái độ của đồng nghiệp. Các mối quan ngại có lý do chính đáng được xem xét tiết lộ với mức độ bảo vệ, thậm chí nếu chứng minh là không có căn cứ, người tiết lộ sẽ không bị kỷ luật.

Tuy nhiên, hành động vu khống hay vu cáo sẽ bị xem là vấn đề vi phạm kỷ luật. (Xem quy định tố cáo của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia).

Chống bắt nạt

Bắt nạt là vấn đề liên quan đến bảo vệ trẻ em và nếu không được giải quyết sẽ có thể trở thành vấn đề nghiêm trọng hơn. Nhân viên ở mọi cấp độ cần nghiêm túc xem xét bất kỳ mối quan ngại nào có liên quan đến việc bắt nạt của bất kỳ học sinh nào. Chúng tôi sẽ luôn luôn hành động để điều tra mối quan ngại và ngăn những hành vi hay sự việc tương tự xảy ra. Bắt nạt có thể bao gồm việc bắt nạt trực tiếp hoặc sử dụng sai mạng xã hội hoặc công nghệ. Mỗi trường cần có quy định riêng và cách tiếp cận để giải quyết, và tất cả các trường sẽ chứng minh tinh thần tận tụy giải quyết những vấn đề đặc biệt.

Trẻ có Nhu cầu Học tập Đặc biệt hoặc Khuyết tật

Tất cả giáo viên/nhân viên cần nhận biết rằng trẻ có Nhu cầu Giáo dục Đặc biệt và Khuyết tật có thể gặp nhiều thách thức hơn cho việc bảo vệ trẻ. Tùy vào đặc điểm nhu cầu đặc biệt hay sự khuyết tật của học sinh, những rào cản khác có thể xuất hiện khiến cho việc xác định và nhận biết dấu hiệu bắt nạt trở nên khó khăn hơn. Ví dụ, chúng ta rất dễ lầm tưởng cảm xúc, hành vi hay bất kỳ sự chấn thương nào của các em là do sự bất lực hay khuyết tật của các em hơn là thực tế các em có thể đang bị ngược đãi hoặc bị xâm hại. Cũng nên nhận thấy rằng trẻ khuyết tật có thể bị ảnh hưởng khác nhau bởi hành vi như bắt nạt, nhưng các em có thể không thể hiện bất kỳ dấu hiệu nào ra bên ngoài. Đặc biệt, việc khó khăn giao tiếp có thể khiến cho các em cảm thấy rất khó xác định sự việc đang diễn ra và, do đó, làm cho việc vượt qua khó khăn trở thành bất cứ rào cản nào đó. Giáo viên/nhân viên nên cảnh giác hơn, báo cáo bất kỳ mối quan ngại nào, bao gồm việc tránh thừa nhận về nguyên nhân chấn thương hoặc hành vi.

Lời cáo buộc của học sinh về một học sinh khác (ngược đãi ngang hàng)

Tổ chức Giáo dục Nord Anglia và tất cả các trường thành viên đều nhận thấy rằng trẻ em có thể ngược đãi các bạn đồng lứa. Nếu có lời cáo buộc cho rằng một học sinh có thể đã ngược đãi một học sinh khác, vấn đề này sẽ luôn được xem xét nghiêm túc và giải quyết như là một vấn đề về bảo vệ trẻ em. Ngược đãi ngang hàng có thể xảy ra dưới nhiều hình thức, và vấn đề giới tính thường phổ biến khi giải quyết loại ngược đãi này. Những trường hợp điển hình có thể là học sinh nữ bị các em nam đụng chạm/hành hung, hoặc bản thân các em nam là đối tượng của tình trạng bạo lực bộc phát. Việc ngược đãi ngang hàng này sẽ không được dung thứ.

Dù trong bất kỳ tình huống nào cũng không nên xem lời cáo buộc cho rằng một học sinh nào đó có thể đã ngược đãi một học sinh khác chỉ là “trò trẻ con” hoặc là “sự vui đùa thử nghiệm của trẻ con”.

Nếu các hành động được dẫn chứng là điều không mong muốn hoặc bao gồm những trẻ vị thành niên là người không thể đồng ý vì độ tuổi hoặc sự bất lực của các em, thì đây có thể là vấn đề ngược đãi và cần tuân thủ các thủ tục của trường tương tự như đối với vấn đề bảo vệ trẻ em.

Can thiệp/giữ gìn thể chất

Có thể đôi lúc khi người lớn ở trường, trong khi thực hiện nhiệm vụ ở trường, phải can thiệp về thể chất để giữ học sinh và ngăn các em bị tổn hại. Sự can thiệp này lúc nào cũng phải hợp lý và cân xứng với hoàn cảnh và cần thiết tối thiểu để giải quyết tình hình. Phần hướng dẫn của chính phủ Anh Quốc đã được đưa ra liên quan tới việc sử dụng sự tác động hợp lý và có thể được dùng làm lời khuyên thực tiễn nhất. (Nhà trường có thể đưa vào thêm phần chỉ dẫn và hướng dẫn thực tiễn nhất của trường nếu có).

<https://www.gov.uk/government/publications/use-of-reasonable-force-in-schools>.

Hiệu trưởng/Trưởng khối cần yêu cầu người có liên quan trong bất kỳ sự việc nào phải trình bày vấn đề ngay khi có thể. Giáo viên phải ghi lại sự việc, mô tả chi tiết và đầy đủ. Cần xác định nhân chứng nếu có thể.

Nếu cần phải can thiệp, nên yêu cầu giáo viên thăm vấn học sinh và cho phép các em mô tả sự việc theo quan điểm của các em. Cần lưu giữ phần ghi chú về cuộc trò chuyện này và kiểm tra xem các em có bị thương không.

Luôn luôn thông báo cho phụ huynh/người chăm sóc nếu sự can thiệp là cần thiết.

Tuyển chọn an toàn

Tổ chức Giáo dục Nord Anglia và tất cả các trường thành viên sẽ làm tất cả những gì có thể để đảm bảo rằng các nhân sự làm việc với học sinh ở các trường và trong toàn bộ tổ chức đều là người phù hợp. Do đó, tất cả nhân sự có khả năng làm việc với học sinh mà không có sự giám sát sẽ được tuyển dụng theo quy trình tuyển dụng an toàn. (Xem quy định tuyển dụng và quy định kiểm tra lý lịch của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia).

Tuyển dụng an toàn bao gồm xem xét kỹ lưỡng ứng viên qua quá trình phỏng vấn và nộp hồ sơ, xác thực bản thân, bằng cấp và thông tin của người tham khảo phù hợp, kiểm tra lý lịch tư pháp ở mọi quốc gia mà ứng viên đã sống hay làm việc trong 10 năm trước, cũng như thực hiện các việc kiểm tra khác.

Từ Tháng 7-2017, ít nhất một thành viên trong từng ban phỏng vấn ở cả hai cấp tổ chức và trường học, là người phỏng vấn một hay nhiều người nắm giữ vị trí có thể đã tiếp xúc với học sinh mà không có sự giám sát, sẽ tham gia huấn luyện tuyển dụng an toàn. Tất cả các trường sẽ giữ hồ sơ lưu trữ trung tâm về tất cả quá trình kiểm tra tuyển dụng đối với mọi giáo viên. Bản lưu trữ này bao gồm chi tiết liên quan đến DBS (kiểm tra Lý lịch – đối với người đã sống hoặc làm việc tại Anh); ví dụ, ngày hoàn tất và số, các kiểm tra lý lịch tư pháp ở các quốc gia khác hoặc giấy chứng nhận hành vi tích cực, bằng cấp, kiểm tra cấm uống rượu,...).

Nếu thông tin bị tiết lộ thuộc quy trình kiểm tra hồ sơ tư pháp, dù đây là thông tin cảnh báo, thuyết phục hoặc thông tin mềm, bất kỳ sự tiết lộ nào cũng sẽ cần hoàn tất phần đánh giá nguy cơ trước khi chỉ định. Hiệu trưởng hoặc Trưởng phòng Nhân sự Khu vực sẽ ký tên phê duyệt phần đánh giá nguy cơ này.

Đối với nhân sự làm việc riêng biệt, hoặc ít nhất vì chức năng chính trong vai trò của họ, ở khối Mầm non (từ 0 đến 5 tuổi), sẽ có thêm phần yêu cầu nộp tờ khai về tính phù hợp. Tờ khai này sẽ cho biết rõ rằng nhân sự đó không sống với người đã từng bị kết án về những lần vi phạm đặc biệt có liên quan đến trẻ em hoặc bạo lực trầm trọng.

Phần 6.

6.1 Các thủ tục giáo viên hoặc tình nguyện viên cần tuân thủ nếu có quan ngại về bất kỳ học sinh nào

Nếu giáo viên nghi ngờ rằng bất kỳ học sinh nào đang được chăm sóc có thể là nạn nhân bị ngược đãi, hoặc có nguy cơ bị ngược đãi hoặc bị gây hại khác, giáo viên không nên cố gắng điều tra, và phải thông báo cho Trưởng Ban Phụ trách An toàn (DSL) về sự quan ngại sớm nhất có thể.

Giáo viên phải tiết lộ bất kỳ sự quan ngại nào về khả năng học sinh bị ngược đãi hoặc có nguy cơ bị ngược đãi. Tốt hơn nên chia sẻ những quan ngại này, là những sự quan ngại mà sau này được chứng minh là không có cơ sở, hơn là giữ thông tin đó trong khi có thể giúp bảo vệ các em khỏi mối nguy hại thật sự. Trong nhiều trường hợp, học sinh sẽ không tiết lộ trực tiếp, nhưng giáo viên sẽ quan tâm vì thấy có dấu hiệu về thể chất hoặc cảm xúc của các em. Trong những tình huống này, giáo viên vẫn cần ghi chép lại mối quan ngại theo phụ lục 1 và bản đồ cơ thể ở phụ lục 2 (nếu phù hợp), để báo cáo cho Trưởng ban Phụ trách An toàn.

Nếu bất kỳ học sinh nào tiết lộ trực tiếp, cần tuân thủ phần “Giải quyết Tiết lộ”.

6.2 Giải quyết việc Tiết lộ, Báo cáo và Hành động tiếp theo

Nguyên tắc chung:

Lưu ý: Vui lòng lưu ý rằng nếu các em muốn được nói chuyện riêng về một vấn đề nào đó, không được phép hứa sẽ bảo mật nếu những gì các em tiết lộ hoặc chắc chắn tiết lộ có liên quan đến việc bị học sinh khác ngược đãi. Giáo viên cần luôn luôn xem đây là lời cảnh báo về sức khỏe trước khi gặp các em.

Phần hướng dẫn sau được dựa theo năm nguyên tắc chính dành cho tất cả giáo viên:

Tiếp nhận

Nếu có thể, luôn dừng lại và lắng nghe nếu các em muốn tâm sự. Chúng ta biết rằng học sinh sẽ thường tìm khoảng thời gian bất tiện nhất để tâm sự, nhưng điều quan trọng là cần dành thời gian cho các em, thậm chí nếu phải nói, “Bây giờ thầy không thể ngưng việc được, nhưng em hãy đến gặp thầy tại văn phòng lúc...”. Nếu có thể, trong lúc nghe các em tâm sự, hãy cố gắng lắng nghe, cho phép có những lúc yên lặng và không cố tỏ vẻ sốc hoặc không tin.

Cam đoan

Cố gắng giữ bình tĩnh, không phán xét và tỏ lòng thông cảm với các em. Không bao giờ hứa mà không thể giữ lời. Cam đoan càng nhiều càng tốt và cho các em biết những biện pháp cần làm tiếp theo. Cam đoan với các em rằng các em đã làm đúng khi nói cho giáo viên biết.

Phản ứng

Chỉ phản ứng với những gì các em nói nếu cần cảm thấy muốn biết thêm thông tin. Không đặt câu hỏi dẫn hướng. Giữ các câu hỏi mở như ... “còn điều gì khác mà em cần cho thầy biết không?” Không chỉ trích người bị cho là thủ phạm vì đây có thể là người thân trong gia đình mà các em vẫn có thể còn tình cảm.

Ghi chép

Ghi chú vắn tắt về lời học sinh trình bày trong khi trò chuyện nhưng nếu không thể, hãy ghi chú càng sớm càng tốt sau khi đã nói chuyện với các em và chắc chắn là phải ghi chú trong vòng 24 tiếng. Đảm bảo ghi chép chính xác lời kể của học sinh và không ghi ý kiến giải thích cá nhân về lời kể đó. Ghi lại thông tin ngày, giờ và nơi gặp. (Xem tờ ghi chép mối quan ngại ở phụ lục 1).

Báo cáo

Nếu trẻ có bất kỳ tiết lộ nào, hoặc nếu bản thân cảm thấy quan ngại vì bất cứ lý do gì, điều quan trọng là cần phải tuân thủ các thủ tục được trình bày trong quy định này. Nên gửi một bản tường thuật (viết tay/đánh máy) (tốt nhất nên sử dụng biểu mẫu ở phụ lục 1) đầy đủ cho Trường

ban Bảo vệ Trẻ em trong thời gian sớm nhất và nên bao hàm, nếu phù hợp, một sơ đồ cơ thể hoàn chỉnh (có thể tham khảo ở phụ lục 2).

Nên thông báo cho Trưởng ban Bảo vệ Trẻ em (hoặc Hiệu trưởng/Trưởng khối trong trường hợp Trưởng ban vắng mặt) nếu trẻ đã tiết lộ hoặc cho là bị ngược đãi. Trưởng ban sẽ đối chiếu bất kỳ bằng chứng nào sẵn có bằng cách đảm bảo rằng những lời ghi chú từ các nhân chứng cũng đều có thể được cung cấp cho bộ phận điều tra. Sau đó, Trưởng ban sẽ xem xét và nếu cần thiết, tham vấn về thông tin sẵn có. Trưởng ban có vai trò đưa ra quyết định về hành động tiếp theo cần làm và quyết định cách giải quyết vấn đề theo khuôn khổ pháp lý tại địa phương. Điều quan trọng là cần lưu trữ một cách bảo mật đầy đủ thông tin và quyết định.

Là tổ chức thuộc nhóm các Trường Quốc tế, Nord Anglia thừa nhận rằng các trường trong Tổ chức đều có những bối cảnh và sự phức tạp khác nhau tại địa phương. Do đó, cần lưu ý tuân thủ các nguyên tắc bên dưới khi tuân theo khuôn khổ và trình tự tiết lộ, báo cáo và có hành động tiếp theo:

Là Trường Quốc tế, chúng tôi:

- Thường tọa lạc tại các thành phố và quốc gia ít có sự hỗ trợ bên ngoài.
- Nhìn nhận những giới hạn trong các lĩnh vực bảo vệ trẻ em.
- Cần đánh giá chất lượng kỹ năng của các nhà tư vấn và những nhân viên hỗ trợ khác khi giúp đỡ các em gặp tổn hại hoặc tự làm tổn hại, nhằm xác định giới hạn công việc.
- Cần hành động theo luật pháp tại địa phương cũng như các nguyên tắc và thông lệ được trình bày trong quy định này.

Cơ quan Bảo vệ/Tham vấn tại Địa phương

Vui lòng xem phụ lục 9 để biết thêm chi tiết về việc tham vấn tại địa phương. Trong Trường, nhân viên cần tìm kiếm sự tham vấn từ Trưởng ban Bảo vệ hoặc các thành viên khác trong Ban Bảo vệ Trẻ em. Xem phụ lục 3 để biết thêm chi tiết.

Lưu ý rằng các trường có thể được tư vấn hoặc hướng dẫn bởi Trưởng ban Bảo vệ Trẻ em NAE: Barry Armstrong; barry.armstrong@nordanglia.com Điện thoại: +44 (0)1235 355848 hoặc Di động +44 (0)7710 086737.

Phần 7

7.1 Lưu trữ hồ sơ và Bảo mật

Lưu trữ hồ sơ

Tất cả hồ sơ lưu trữ về những vấn đề bảo vệ trẻ em, sự tiết lộ hoặc lý do cần được xem là thông tin nhạy cảm và lưu trữ an toàn cũng như tách biệt khỏi các hồ sơ lưu trữ tổng quát khác của các

em. Nên chia sẻ thông tin với tất cả những ai có nhu cầu, nếu cho phép họ có các bước phù hợp để bảo vệ học sinh, hoặc giúp họ thực hiện nhiệm vụ, nhưng không được phép chia sẻ cho các đối tượng không phù hợp khác.

- Nên lưu trữ hồ sơ bảo vệ trẻ em trong tủ hồ sơ an toàn (vd: có khóa) hoặc trên hệ thống điện tử an toàn, trong đó Trưởng ban Bảo vệ (hoặc Phó ban) và các thành viên lãnh đạo khác có thể truy cập để đảm bảo việc tiếp cận hợp lý.
- Nên ghi rõ ngày tháng lưu trữ hồ sơ tiết lộ của học sinh và sắp xếp để không có bất kỳ sự điều chỉnh nào khác về sau.
- Hồ sơ bảo vệ trẻ em nên được sắp xếp tách biệt với hồ sơ giáo dục, nhưng cần đánh dấu hồ sơ tổng quát của các em để biểu thị rằng trong đó có hồ sơ bảo vệ trẻ em (vd: đánh dấu sao đỏ hoặc tương tự). Nên thông báo cho tất cả nhân viên nào cần tham khảo hồ sơ tổng quát của học sinh về ý nghĩa ký hiệu và đối tượng cần thảo luận nếu thấy ký hiệu này.
- Ngay khi nhận biết có vấn đề quan ngại liên quan đến việc bảo vệ trẻ em đối với học sinh đó, cần lập hồ sơ bảo vệ trẻ em (ở dạng điện tử hoặc dạng khác). Có thể lập theo nhiều cách khác nhau. Ví dụ:
 - Nếu giáo viên có quan ngại về lợi ích hoặc sự an toàn của học sinh – nên lập hồ sơ lưu trữ bằng hình thức viết (xem hướng dẫn bên dưới).
 - Nếu trường trước đó của học sinh chuyển tiếp thông tin cho trường hiện tại.
 - Nếu Nhà trường được một cơ quan bảo vệ trẻ em khác cảnh báo về học sinh đó.
- Giáo viên cần viết/đánh máy bản trình bày về bất cứ quan ngại nào nếu có đối với lợi ích và sự an toàn của học sinh, bằng cách sử dụng biểu mẫu của Trường. Nên gửi bản ghi chép này cho Trưởng ban Bảo vệ Trẻ em trong thời gian sớm nhất. Những điều quan ngại, ban đầu có vẻ như bình thường, có thể trở thành thông tin quan trọng về sau. Như vậy, cung cấp càng nhiều thông tin càng tốt là điều quan trọng. Vấn đề quan ngại có thể không tiến triển xa hơn phần trình bày với Trưởng ban, nhưng cũng có thể dẫn đến các vấn đề liên quan đến hệ thống pháp lý. Nếu không có sự việc đặc biệt nào đáng quan ngại, cố gắng trình bày chi tiết về lý do khiến bản thân cảm thấy lo lắng.
- Nếu vì lý do nào đó mà loại bỏ bất kỳ thông tin nào khỏi hồ sơ (dạng điện tử hoặc dạng khác), nên ghi lại ngày điều chỉnh trên hồ sơ đó để cho biết ai đã điều chỉnh, lý do và thời điểm.
- Biểu mẫu lưu trữ thông tin nên bao gồm (xem phụ lục 1):
 - Thông tin chi tiết của trẻ: họ tên, ngày sinh, địa chỉ và thông tin gia đình.
 - Thời điểm xảy ra sự việc/quan ngại.
 - Đặc điểm của vấn đề được nêu.
 - Hành động kèm theo và đối tượng hành động: tên và vị trí làm việc của người trình bày.

Trong trường hợp tiết lộ, vui lòng bao hàm các chi tiết sau trong phần lưu trữ:

- Tường thuật đầy đủ nội dung học sinh trình bày (bằng ngôn từ của các em).
- Ghi lại câu hỏi đã nêu với học sinh.
- Thời điểm và địa điểm tiết lộ.
- Người có mặt tại thời điểm tiết lộ.

- Thái độ của học sinh, ở nơi các em đến và trở về sau khi tiết lộ.

Bảo mật

Các trường thuộc Tổ chức NAE cần xem tất cả thông tin liên quan đến vấn đề bảo vệ trẻ em là bí mật và nên giải quyết phù hợp. Nên chuyển thông tin cho người phù hợp chỉ khi có sự cho phép từ Hiệu trưởng/Trưởng khối/Trưởng ban và luôn luôn cần dựa vào nhu cầu thực tế.

Tất cả hồ sơ ghi chép liên quan đến bảo vệ trẻ em cần được lưu trữ an toàn phù hợp. Thông tin này có thể được lưu trữ trên hệ thống điện tử nhưng các bản ghi chú cùng lúc cần được quét và lưu giữ theo định dạng ban đầu.

Phần 8

8.1 Kiểm tra, Báo cáo, Xem lại và Phê duyệt

Nhằm hỗ trợ việc thực thi Quy định Bảo vệ Trẻ em và cho phép các trường thực hiện việc 'Kiểm tra Bảo vệ Trẻ em', các trường sẽ được cung cấp một hướng dẫn tự đánh giá để có thể xem lại công tác bảo vệ trẻ em của mình. Tất cả các trường sẽ thực hiện và gửi bản đánh giá này cho Trưởng ban Bảo vệ Trẻ em hàng năm. Việc lựa chọn ngẫu nhiên các trường sẽ được xem lại chi tiết hơn. Trưởng ban có thể hỗ trợ các trường hoàn tất bản đánh giá và kế hoạch hành động nếu cần thiết.

Ngoài ra, các yếu tố bảo vệ trẻ em ở các trường sẽ nằm trong khung đảm bảo chất lượng và sẽ tiếp tục là yếu tố được xem xét trong quá trình đánh giá về Sức khỏe và An Toàn của trường học cũng như quy trình kiểm tra của NAE.

Tất cả các trường đều đưa ra quy định này và phụ huynh, học sinh, người chăm sóc có thể nhận một bản in sao nếu có nhu cầu, nhưng cũng có thể truy cập qua trang web của trường và Tổ chức Giáo dục Nord Anglia. Quy định sẽ được dịch sang ngôn ngữ địa phương.

Quy định này sẽ được xem xét lại và cập nhật thường xuyên nhưng ít nhất hai năm một lần.

Ban lãnh đạo ở các trường cần thống nhất và ký duyệt quy định này sau mỗi lần cập nhật. Tất cả nhân viên, giáo viên, tình nguyện viên, phụ huynh/người chăm sóc và học sinh sẽ được nhận một bản sao của quy định này.

Ngày Giám đốc (hoặc người được ủy nhiệm) ký tên thay cho Tổ chức Giáo dục Nord Anglia

Ngày Hiệu trưởng ký tên

Ngày Trưởng ban Bảo vệ Trẻ em của trường ký tên

PHỤ LỤC 1 – Phiếu tiết lộ vấn đề quan ngại



BRITISH VIETNAMESE INTERNATIONAL SCHOOL
HO CHI MINH CITY
A NORD ANGLIA EDUCATION SCHOOL

Vui lòng điền vào phiếu này và gửi lại cho Trưởng Ban Phụ trách An toàn hoặc Phó Ban Phụ trách An toàn tại trường đang công tác.

Họ và tên Học sinh	Lớp	Gửi cho Trưởng ban/Phó ban
		Tên: Ngày:
Đặc điểm vấn đề		
Lý do ghi phiếu này? (Ghi ngày, giờ, sự việc, nội dung thảo luận, quan sát, hành vi)		
Ghi chú (thông tin giúp cho việc giải thích hành vi/hoàn cảnh của học sinh)		
Vấn đề quan ngại có thuộc một trong số các phạm trù sau đây không?		
Thờ ơ	<input type="checkbox"/>	Ngược đãi thể chất
Ngược đãi giới tính	<input type="checkbox"/>	Ngược đãi cảm xúc
Học sinh có biết bạn sẽ chia sẻ vấn đề quan ngại với người khác không?		
Nếu có, ghi lại phản ứng của học sinh. Nếu không, nêu lý do.		
Giáo viên (họ & tên)	Ký tên (nếu đã in)	

PHỤ LỤC 2 – Sơ đồ cơ thể

Nên sử dụng Bản đồ Cơ thể này để chứng minh và minh họa những dấu hiệu có thể nhận biết về thiệt hại và những tổn thương trên cơ thể. Nên vẽ những dấu hiệu này và gửi cho Trưởng bộ phận Bảo vệ Học sinh trong lúc ghi phiếu trình bày quan ngại ở Phụ lục 1. Thậm chí nếu tổn thương của trẻ đi kèm với sự giải thích có vẻ hợp lý, bản đồ cơ thể hoàn chỉnh sẽ giúp tìm hiểu quá trình hoặc kiểu chấn thương lặp đi lặp lại nhiều lần. Bản sao của bản đồ cơ thể sẽ được lưu trữ trong hồ sơ bảo vệ trẻ em của học sinh.

Luôn dùng bút bi (không bao giờ dùng bút chì) hoặc đánh máy và không sử dụng bút xóa hoặc dụng cụ tẩy xóa nào khác.

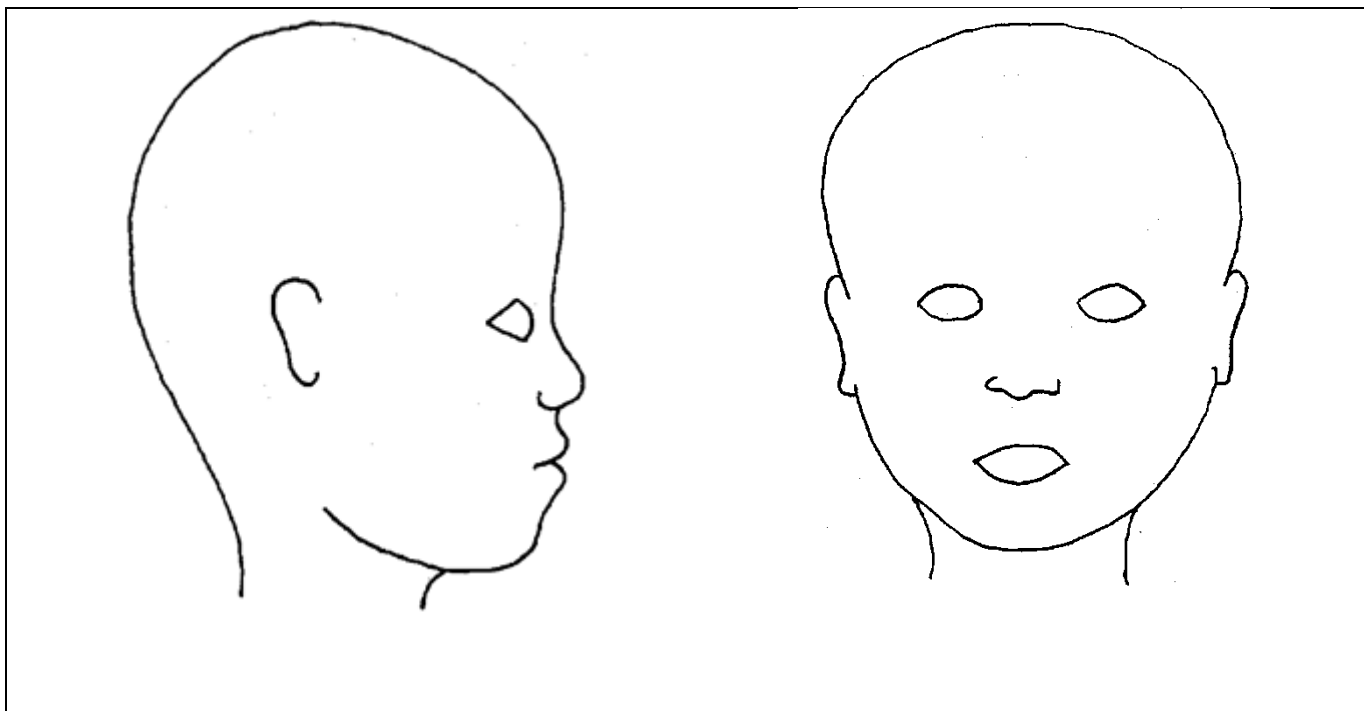
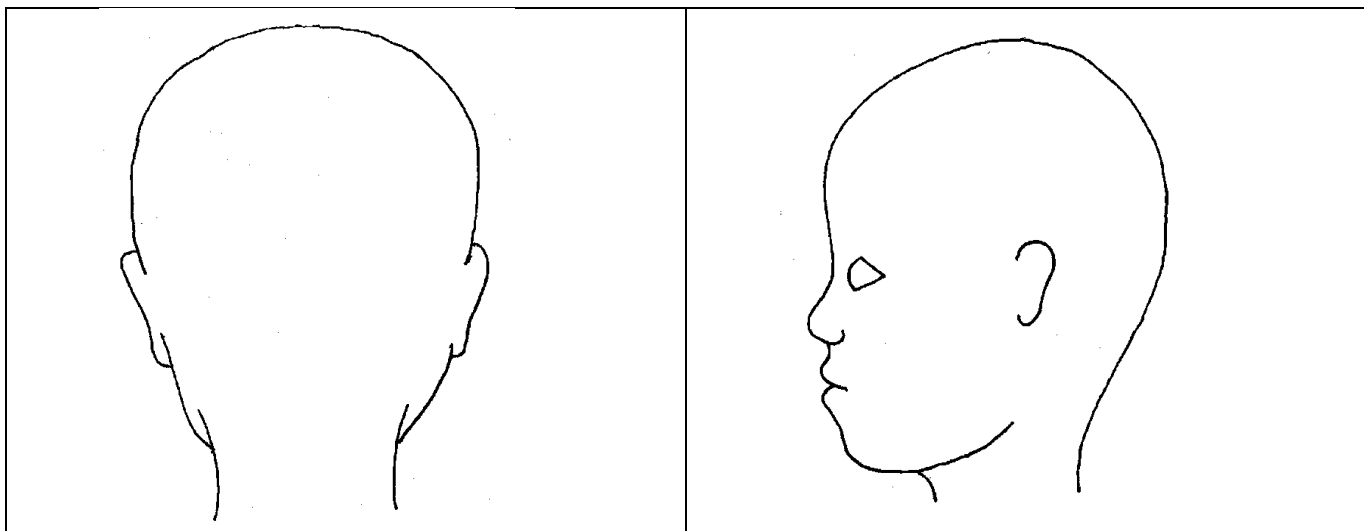
Không được cởi quần áo nhằm mục đích khám xét nếu khu vực tổn thương nằm ở bên ngoài để điều trị. *Giáo viên không được tìm cách chụp hình/quay phim vết thương bằng thiết bị hình ảnh.* Nếu để ý thấy học sinh bị thương, cố gắng thực hiện những việc sau càng nhiều càng tốt đối với tất cả những chấn thương có thể thấy:

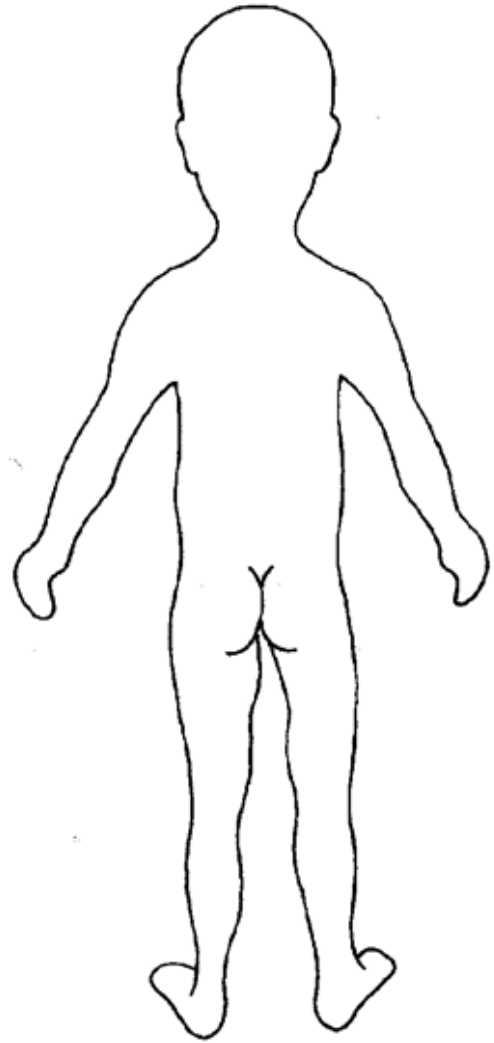
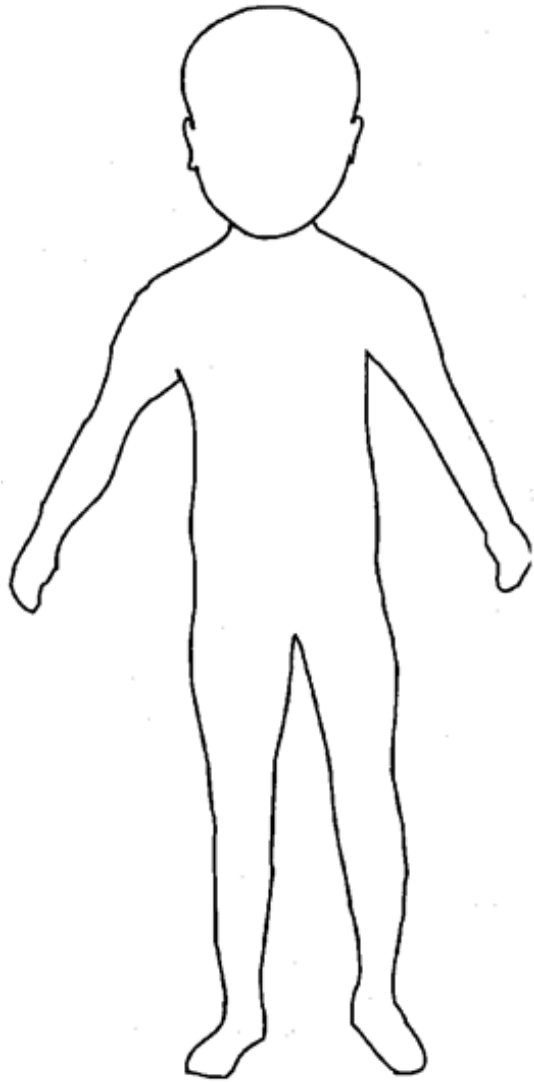
Vị trí chấn thương chính xác trên cơ thể; vd, phía trên cánh tay/má bên trái.

- Kích cỡ vết thương – tính bằng đơn vị cm hoặc inch phù hợp.
- Hình dạng vết thương; vd., tròn/vuông hoặc đường thẳng.
- Màu vết thương – nếu có nhiều màu.
- Da có bị tróc không?
- Chỗ bị thương có bị phòng rộp hoặc phỏng rộp ở chỗ nào khác không?
- Vết thương có vảy/bong giộp/chảy máu không?
- Vết thương sạch hoặc bị dính đất, cát/phồng lên, v.v... không?
- Học sinh có bị hạn chế di chuyển do chấn thương không?
- Học sinh có cảm thấy nóng ở chỗ chấn thương không?
- Học sinh có cảm thấy nóng không?
- Học sinh có cảm thấy đau không?
- Vóc dáng cơ thể của học sinh có thay đổi không/có đứng vững không?

Vui lòng đảm bảo sơ cứu cho học sinh nếu các em gặp bất kỳ chấn thương nào cần được lưu ý.

Họ & tên học sinh	Lớp	Ngày phát hiện vết thương

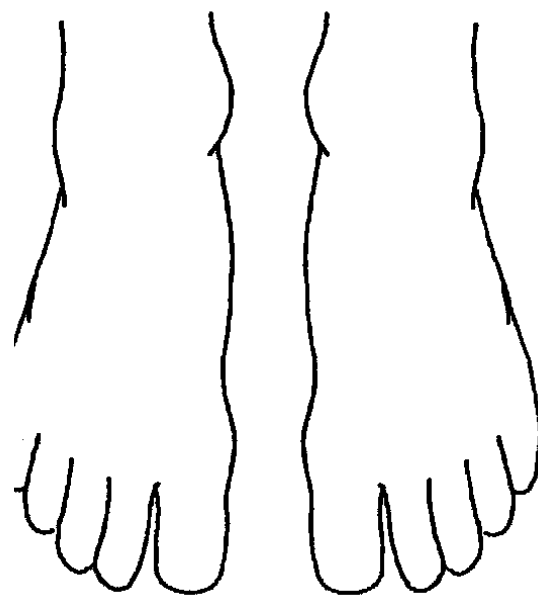




Lòng bàn chân



Phần trên của bàn chân



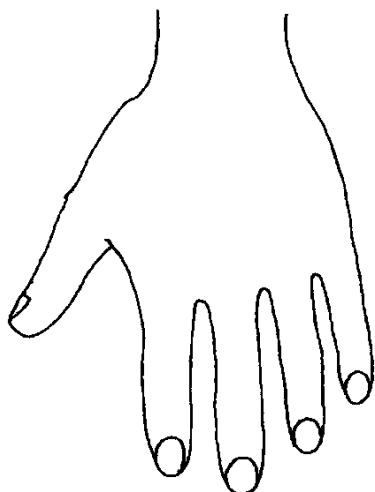
Bàn chân trái



Bàn chân phải



Mặt tay trái



Mặt tay phải



Lòng bàn tay trái



Lòng bàn tay phải



Ghi chú và quan sát khác (nếu có)

Giáo viên (họ & tên)

Ký tên (nếu in)

Chức vụ tại trường BVIS (vd: Giáo viên, Trợ giảng, Y tá)

Gửi cho Trưởng ban/Phó ban

PHU LUC 3 – Thông tin Liên hệ Ban Phụ trách An toàn BVIS

Nếu có quan ngại về học sinh, vui lòng báo cáo cho một trong các nhân sự đảm nhiệm.

Ban Phụ trách

Luke Curran | Trưởng Ban Phụ trách An toàn (Toàn trường)

Email: luke.curran@bvisvietnam.com

Phòng 249

ĐT: 0937 835 813

Khuyen Tran | Phó Ban Phụ trách An toàn (Tiểu học)

Email: khuyen.tran@bvisvietnam.com

Phòng 211

Thuy Do | Phó Ban Phụ trách An toàn (Trung học)

Email: thuy.do@bvisvietnam.com

Phòng 036

Khóa học Hè

Steven Kelly | Trưởng Khóa học Hè / Trưởng bộ môn Thể thao

Email: steven.kelly@bvisvietnam.com

Phòng 315

Ban Lãnh đạo

Simon Higham | Hiệu trưởng

Email: simon.higham@bvisvietnam.com

Phòng 038

ĐT: 0932 005 251

Rosy Clark | Trưởng khối Tiểu học

Email: rosy.clark@bvisvietnam.com

Phòng 017

ĐT: 0768 650 070

Jack Rudin | Trưởng khối Trung học

Email: jack.rudin@bvisvietnam.com

Phòng 040

ĐT: 0902 946 112

Nhân sự Phụ trách Cấp độ 3

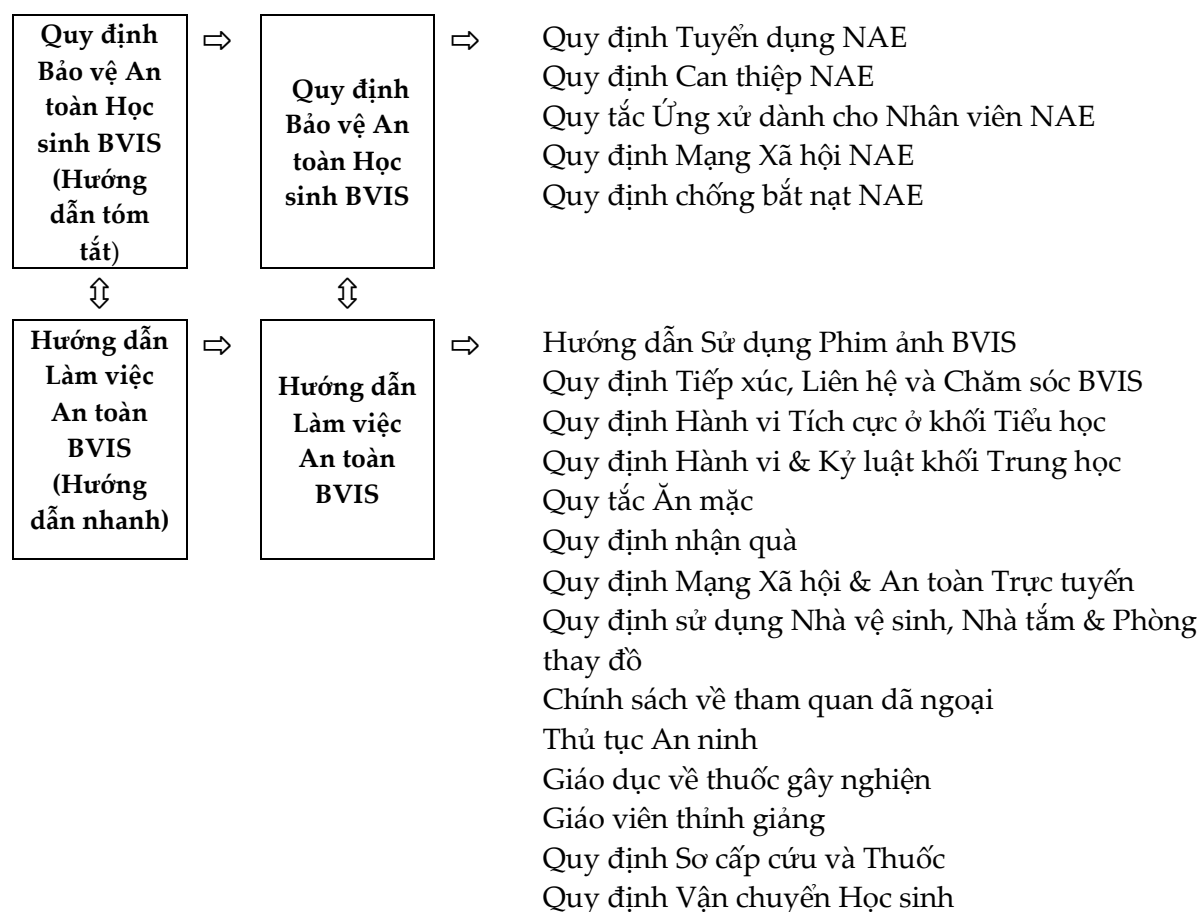
Gavin Brown | Trưởng bộ môn CNTT khối Tiểu học / Trưởng khối Lớp 7 & 8

Email: gavin.brown@bvisvietnam.com

Phòng 111

PHỤ LỤC 4 – BVIS Quy định & Sơ đồ Hướng dẫn liên quan

Nhân viên có thể truy cập bản sao của tất cả quy định này ở ổ Z hoặc liên hệ Trưởng Ban Phụ trách An toàn.



Đối với mọi lời cáo buộc nhân viên và tình nguyện viên BVIS, vui lòng tuân thủ Quy định của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia: Giải quyết các cáo buộc đối với người lớn tại trường và Kế hoạch giải quyết cáo buộc đối với nhân viên BVIS

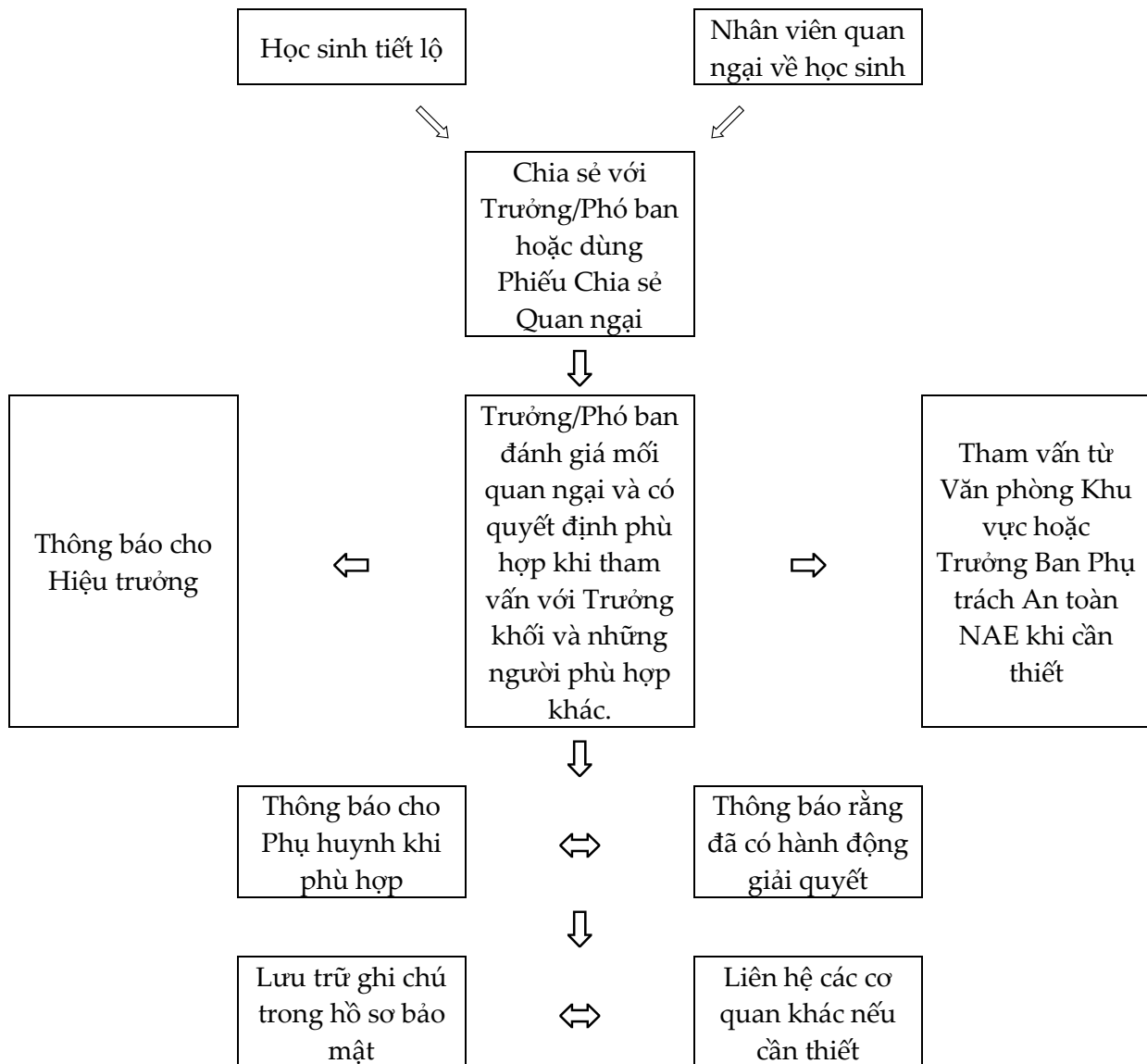
PHỤ LỤC 5 – Lịch Huấn luyện Bảo vệ Trẻ em

Nhân viên	Huấn luyện	Thời lượng	Lặp lại
Giáo viên & Trợ giảng	Huấn luyện bảo vệ trẻ em trực tuyến NAE	Trực tuyến	2 năm
	Huấn luyện tại trường	1 tiếng	không bao giờ
	Nhắc nhở mỗi năm	30 phút	1 năm
Giáo viên Hỗ trợ	Huấn luyện tại trường	1 tiếng	không bao giờ
	Nhắc nhở mỗi năm	30 phút	1 năm
Ban Khảo thí	Huấn luyện tại trường	1 tiếng	không bao giờ
	Nhắc nhở mỗi năm	15 phút	1 năm
Nhân viên hành chính	Huấn luyện tại trường	1 tiếng	không bao giờ
	Nhắc nhở mỗi năm	30 phút	1 năm
Bảo vệ	Huấn luyện tại trường	1 tiếng	không bao giờ
	Nhắc nhở mỗi năm	30 phút	1 năm
Lao công	Huấn luyện tại trường	1 tiếng	không bao giờ
	Nhắc nhở mỗi năm	30 phút	1 năm
Nhà bếp	Huấn luyện tại trường	1 tiếng	không bao giờ
	Nhắc nhở mỗi năm	30 phút	1 năm
Tình nguyện viên	Huấn luyện tại trường	1 tiếng	không bao giờ
	Nhắc nhở mỗi năm	15 phút	1 năm
Nhà thầu/CLB Ngoại khóa	Bảo vệ Trực tuyến NAE*	Trực tuyến	không bao giờ
	Huấn luyện tại trường	1 tiếng	2 năm
	Nhắc nhở mỗi năm	30 phút	1 năm

* hoặc bằng chứng tham gia huấn luyện bảo vệ trẻ em cơ bản tương đương.

PHỤ LỤC 6 – Biểu đồ những việc cần làm khi có vấn đề cần bảo vệ trẻ

Biểu đồ này sẽ được dùng để giải quyết vấn đề bảo vệ an toàn liên quan đến học sinh. Đối với những cáo buộc có liên quan đến nhân viên, vui lòng xem Kế hoạch Giải quyết Cáo buộc đối với Nhân viên.



PHỤ LỤC 7 – Chia sẻ thông tin & Lưu trữ báo cáo trong trường

Giữ cân bằng quyền riêng tư của trẻ hoặc học sinh và nhu cầu chia sẻ thông tin để điều tra hoặc giữ an toàn cho trẻ là một vấn đề phức tạp. Trường/Phó Ban Phụ trách An toàn hoặc Hiệu trưởng xác định về mặt cơ bản những gì cần chia sẻ với nhân viên nhưng nên theo khuôn khổ hướng dẫn chung. Với những trường hợp liên quan đến cáo buộc chống lại nhân viên, xem quy định của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia: *Giải quyết Cáo buộc về bảo vệ trẻ em đối với Nhân viên ở Trường* và *Kế hoạch Giải quyết Cáo buộc Nhân viên BVIS*.

Vấn đề bảo vệ liên quan đến học sinh Tiểu học

Phó Ban Phụ trách An toàn (Tiểu học) hoặc Trường Ban Phụ trách An toàn, với tư cách là người lãnh đạo, sẽ:

Tham vấn:

- Trường khối Tiểu học
- Giáo viên
- *Trợ giảng nếu cần thiết*

Thông báo (và tham vấn nếu cần):

- Hiệu trưởng
- Trường Ban Phụ trách An toàn (khi không có người đứng đầu)
- Phó Ban Phụ trách An toàn (Tiểu học) khi không có người đứng đầu

Phụ huynh thường được thông báo trừ khi điều này gây ra rủi ro lớn hơn cho trẻ so với việc không làm như vậy. Trường khối Tiểu học và Trường/Phó ban Phụ trách An toàn sẽ đưa ra quyết định. Khi đã quyết định không thông báo cho Phụ huynh, phải ghi lại lý do không thông báo trong sổ ghi chú.

Vấn đề bảo vệ liên quan đến học sinh Trung học

Phó Ban Phụ trách An toàn (Trung học) hoặc Trường Ban Phụ trách An toàn, với tư cách là người lãnh đạo, sẽ:

Tham vấn:

- Trường khối Trung học
- Giáo viên Điều phối khối KS
- Giáo viên chủ nhiệm

Thông báo (và tham vấn nếu cần):

- Hiệu trưởng
- Trường Ban Phụ trách An toàn (khi không có người đứng đầu)
- Phó Ban Phụ trách An toàn (Trung học) khi không có người đứng đầu

Phụ huynh thường được thông báo trừ khi điều này gây ra rủi ro lớn hơn cho trẻ so với việc không làm như vậy. Trường khối Trung học và Trường/Phó ban Phụ trách

An toàn sẽ đưa ra quyết định. Khi đã quyết định không thông báo cho Phụ huynh, phải ghi lại lý do không thông báo trong sổ ghi chú.

Nếu vấn đề quan ngại gây tác động đáng kể lên việc học của các em, Trưởng Ban Phụ trách An toàn hoặc Giáo viên Điều phối khối KS sẽ thông báo cho tất cả giáo viên của học sinh đó rằng có vấn đề quan ngại về việc bảo vệ học sinh đó và thông báo về hành động giáo viên cần làm trên lớp nhưng không thông báo về đặc điểm hoặc chi tiết quan ngại.

Đăng ký Bảo vệ Học sinh

Phần Đăng ký Bảo vệ Học sinh được xem là hình thức đăng ký trực tuyến an toàn. Trên đó có họ và tên học sinh đăng ký, ngày sinh và họ tên của anh chị em hoặc những em khác sống cùng với gia đình. Không ghi lại chi tiết tình huống (xem phần Hồ sơ Bảo vệ Trẻ em bên dưới). Những người sau đây có thể truy cập phần đăng ký:

- Hiệu trưởng
- Các Trưởng khối
- Trưởng khối và Trợ lý khối
- Giáo viên Điều phối khối KS
- Trưởng ban và Phó ban Phụ trách Bảo vệ An toàn

Ngoài dấu chấm màu trên hồ sơ của học sinh cho giáo viên khác thấy rằng hồ sơ bảo vệ trẻ em của học sinh đó được bảo mật. Nếu nhân viên trường có lý do phù hợp khi muốn biết nội dung trong hồ sơ, họ cần tham vấn với Trưởng ban Phụ trách An toàn để được nghe chia sẻ thông tin cần thiết theo hồ sơ nhưng giới hạn với những gì cần biết để đảm bảo sự an toàn và lợi ích của học sinh đang được hỏi.

Hồ sơ Bảo vệ Trẻ

Mỗi học sinh trong phần Đăng ký Bảo vệ Trẻ đều có hồ sơ mật, trong đó bao gồm phần trình bày quan ngại, các ghi chú và thông tin khác có liên quan đến vấn đề quan ngại và phần tóm tắt tất cả hành động giải quyết. Trợ lý Hiệu trưởng sẽ lưu trữ hồ sơ mật này trong tủ khóa. Chỉ những nhân sự sau đây có quyền tiếp cận hồ sơ:

- Hiệu trưởng
- Trưởng/Phó Ban Phụ trách An toàn
- Trưởng khối Tiểu học & Trung học
- Trợ lý Hiệu trưởng (Người lưu giữ hồ sơ)

PHỤ LỤC 8 – Trích dẫn Luật Việt Nam

Khung pháp lý hiện tại về bảo vệ trẻ em tại Việt Nam được bao hàm trong *Luật Trẻ em 2016* và *Nghị định Quy định chi tiết một số Điều của Luật Trẻ em*. Bên dưới là một số trích dẫn liên quan và các bản sao của văn bản / bản dịch không chính thức được lưu trữ trên ổ Z.

Luật Trẻ em 2016 [Luật số: 102/2016/QH13]

Điều 6 – Các hành vi bị nghiêm cấm:

“11. Công bố, Tiết lộ thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em mà không được sự đồng ý của trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên và của cha, mẹ, người giám hộ của trẻ em.”

“15. Từ chối, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không kịp thời việc hỗ trợ, can thiệp, Điều trị trẻ em có nguy cơ hoặc đang trong tình trạng nguy hiểm, bị tổn hại thân thể, danh dự, nhân phẩm”

Điều 21 – Quyền bí mật đời sống riêng tư

1. Trẻ em có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.
2. Trẻ em được pháp luật bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín, bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác; được bảo vệ và chống lại sự can thiệp trái pháp luật đối với thông tin riêng tư.

Điều 51 - Trách nhiệm cung cấp, xử lý thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em

1. Cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân có trách nhiệm thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em, trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi đến cơ quan có thẩm quyền
2. Cơ quan lao động - thương binh và xã hội, cơ quan công an các cấp và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác; phối hợp xác minh, đánh giá, Điều tra về hành vi xâm hại, tình trạng mất an toàn hoặc gây tổn hại, mức độ nguy cơ gây tổn hại đối với trẻ em.
3. Chính phủ thiết lập tổng đài điện thoại quốc gia thường trực để tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em; quy định quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em.

Điều 100 (Văn bản hợp nhất) Luật trẻ em ngày 29/06/2018. Bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm, danh dự, bí mật đời sống riêng tư của trẻ em:

1. Cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em và các thành viên trong gia đình có trách nhiệm sau đây:

a) Trau dồi kiến thức, kỹ năng giáo dục trẻ em về đạo đức, nhân cách, quyền và bổn phận của trẻ em; tạo môi trường an toàn, phòng ngừa tai nạn thương tích cho trẻ em; phòng ngừa trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, có nguy cơ bị xâm hại hoặc bị xâm hại;

b) Chấp hành các quyết định, biện pháp, quy định của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền để bảo đảm sự an toàn, bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm, danh dự và bí mật đời sống riêng tư của trẻ em;

c) Bảo đảm để trẻ em thực hiện được quyền bí mật đời sống riêng tư của mình, trừ trường hợp cần thiết để bảo vệ trẻ em và vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

2. Cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em, người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm trong việc phát hiện, tố giác, thông báo cho cơ quan, cá nhân có thẩm quyền về hành vi xâm hại trẻ em, trường hợp trẻ em có nguy cơ bị xâm hại hoặc đang bị xâm hại trong và ngoài gia đình.

3. Cha, mẹ, người giám hộ của trẻ em có trách nhiệm lựa chọn người bào chữa hoặc tự mình bào chữa cho trẻ em trong quá trình tố tụng theo quy định của pháp luật.

Nghị định Quy định chi tiết một số Điều của Luật Trẻ em [Nghị định 56-2017-ND-CP]

Điều 25 - Tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin

- Các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân nếu phát hiện hoặc có thông tin về hành vi xâm hại trẻ em hoặc trẻ em có nguy cơ bị xâm hại có trách nhiệm thông báo ngay cho Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (miễn phí 24/7) hoặc cơ quan lao động - thương binh và xã hội các cấp hoặc cơ quan công an các cấp hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc. Nơi tiếp nhận thông tin có trách nhiệm ghi chép đầy đủ thông tin về hành vi xâm hại trẻ em, trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại.
- Trường hợp tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm xâm hại trẻ em thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

TRÁCH NHIỆM BẢO VỆ TRẺ EM TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG

Điều 33 - Thông tin bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em

- Thông tin bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em là các thông tin về: tên, tuổi; đặc điểm nhận dạng cá nhân; thông tin về tình trạng sức khỏe và đời tư được ghi trong bệnh án; hình ảnh cá nhân; thông tin về các thành viên trong gia đình, người chăm sóc trẻ em; tài sản cá nhân; số điện thoại; địa chỉ thư tín cá nhân; địa chỉ, thông tin về nơi ở, quê quán; địa chỉ, thông tin về trường, lớp, kết quả học tập và các

mối quan hệ bạn bè của trẻ em; thông tin về dịch vụ cung cấp cho cá nhân trẻ em.

Điều 34 - Truyền thông, giáo dục, nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng

“2. Cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em có trách nhiệm giáo dục kiến thức, hướng dẫn kỹ năng an toàn cho trẻ em khi tham gia môi trường mạng; trẻ em có bốn phạm tìm hiểu, học kiến thức, rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ mình khi tham gia môi trường mạng”.

Điều 36 - Các biện pháp bảo vệ thông tin bí mật đời sống riêng tư cho trẻ em trên môi trường mạng

1. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên môi trường mạng và cá nhân khi đưa thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em lên mạng phải có sự đồng ý của cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên; có trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin của trẻ em.
2. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên môi trường mạng phải sử dụng các biện pháp, công cụ bảo đảm an toàn về thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em, các thông điệp cảnh báo nguy cơ khi trẻ em cung cấp, thay đổi thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em.
3. Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên và cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ trẻ em theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ và cá nhân tham gia hoạt động trên môi trường mạng xóa bỏ các thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em để bảo đảm sự an toàn và lợi ích tốt nhất của trẻ em

PHỤ LỤC 9 – Danh sách Liên hệ tại Địa phương

Đường dây nóng Cơ quan Bảo vệ Trẻ em (miễn phí 24/7)

ĐT: 1088

Dịch vụ Tham vấn và Y tế

Trường BVIS **không khuyến nghị** bất kỳ dịch vụ tham vấn hoặc y tế nào, nhưng các thông tin liên lạc dưới đây đã được phụ huynh BVIS hoặc phụ huynh BIS TPHCM sử dụng.

Trung tâm Phát triển Nhận thức Quốc tế (ICCD)

ĐT: 0965 729 346

Email: ICCD.hcmc@gmail.com

Liên hệ: TBC

Trung tâm Trị liệu Giáo dục & Tâm lý Ethos

ĐT: 028 6288 3969

Email: anita@ethosasia.com

Liên hệ: Anita North

Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe tại nhà

Đt: 28 3822 7848

Email: hcmc@vietnammedicalpractice.com

Liên hệ: Ts. Miguel de Seixas (Bác sĩ tâm thần)

Trung tâm Tham vấn Naomi

Đt 01635 425 211

Email counsellingwithnaomi@hotmail.com

Liên hệ: Naomi Taylor (Chuyên gia liệu pháp tâm lý)

Trung tâm Y tế Quốc tế (CMI)

Đt 028 3827 2366/67

Email info@cmi-vietnam.com

Liên hệ: Patricia Bergerot (Bác sĩ tâm lý)